DỰ THẢO

CÔNG TY CỔ PHẦN THAIHOLDINGS	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 15 tháng 04 năm 2026

QUY CHẾ TỔ CHỨC
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
CÔNG TY CỔ PHẦN THAIHOLDINGS

CHƯƠNG I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

ĐIỀU 1. Phạm vi áp dụng

1.1. Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Thaiholdings *("**Quy chế**")* quy định quyền và nghĩa vụ của các bên tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 *("**Đại Hội**" hoặc "**ĐHĐCĐ**")* của Công ty Cổ phần Thaiholdings *("**Công Ty**")*, điều kiện và thể thức tiến hành Đại Hội.

1.2. Cổ đông và các bên tham dự Đại Hội có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

CHƯƠNG II
QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA NHỮNG NGƯỜI THAM DỰ ĐẠI HỘI

ĐIỀU 2. Quyền và nghĩa vụ của cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền

2.1. Điều kiện tham dự họp ĐHĐCĐ:

Là cổ đông có tên trong danh sách tổng hợp người sở hữu chứng khoán của Công Ty tại ngày chốt danh sách cổ đông thực hiện quyền tham dự ĐHĐCĐ **(ngày 12/03/2026)** *("**cổ đông**")* hoặc người đại diện theo pháp luật/người đại diện theo ủy quyền hợp lệ của cổ đông ("***đại diện cổ đông***").

2.2. Quyền của cổ đông khi tham dự Đại Hội:

a) Được trực tiếp tham dự hoặc ủy quyền tham dự Đại Hội theo quy định tại Thông báo mời họp.

b) Được tiếp cận các thông báo, hồ sơ và tài liệu liên quan đến ĐHĐCĐ do Công Ty công bố công khai tại website: https://thaiholdings.com.vn/quan-he-co-dong/.

Các báo cáo và tờ trình được trình bày tại ĐHĐCĐ gồm:

- Báo cáo của Hội đồng quản trị ("***HĐQT***") về quản trị, kết quả hoạt động năm 2025 và kế hoạch hoạt động năm 2026;
- Báo cáo của Ban Kiểm soát ("***BKS***") về kết quả kinh doanh của Công ty, kết quả hoạt động của HĐQT và Tổng Giám đốc;
- Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của BKS và thành viên BKS;
- Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán;

- Tờ trình thông qua Danh sách đơn vị kiểm toán độc lập Báo cáo tài chính năm 2026;
- Tờ trình thông qua việc quyết toán thù lao thành viên HĐQT, BKS năm 2025 và phương án chi trả thù lao thành viên HĐQT, BKS năm 2026;
- Tờ trình thông qua việc ban hành Phụ lục sửa đổi Điều lệ Công ty.

c) Được Ban Tổ chức Đại Hội thông báo nội dung, chương trình Đại Hội và các tài liệu kèm theo.

d) Tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2026, mỗi cổ đông/đại diện cổ đông khi tới tham dự Đại Hội được nhận 01 Thẻ biểu quyết, 01 Phiếu biểu quyết và bộ tài liệu họp ĐHĐCĐ sau khi hoàn thành các thủ tục đăng ký tham dự Đại Hội với Ban Kiểm tra tư cách cổ đông.

e) Các cổ đông/đại diện cổ đông sau khi nghe các nội dung được trình bày tại Đại Hội sẽ cùng nhau thảo luận từng nội dung và tiến hành biểu quyết.

f) Cổ đông/đại diện cổ đông tham dự Đại Hội sau khi Đại Hội đã khai mạc vẫn được đăng ký và có quyền tham gia biểu quyết đối với các nội dung chưa biểu quyết còn lại theo chương trình Đại Hội đã được thông qua. Trong trường hợp này, Chủ tọa Đại Hội không có trách nhiệm dừng Đại Hội để cổ đông đăng ký và hiệu lực của các nội dung đã được Đại Hội biểu quyết trước đó không bị ảnh hưởng.

2.3. Nghĩa vụ của cổ đông khi tham dự Đại Hội:

a) Tuân thủ các quy định tại Quy chế này.

b) Các cổ đông/đại diện cổ đông khi tham dự Đại Hội phải hoàn thành các thủ tục đăng ký tham dự Đại Hội với Ban Tổ chức.

c) Giữ gìn an ninh trật tự, không gây rối và/hoặc làm cản trở diễn biến có trật tự của Đại Hội.

d) Cổ đông/đại diện cổ đông tham dự Đại Hội không được phép ghi âm, ghi hình trong cuộc họp.

e) Trường hợp có ý kiến tại cuộc họp, cổ đông/đại diện cổ đông ghi ý kiến/câu hỏi vào Phiếu đặt câu hỏi đã được Ban Tổ chức chuẩn bị sẵn trong bộ tài liệu họp và gửi cho Ban Thư ký để Ban Thư ký gửi lại cho Đoàn Chủ tịch.

f) Nghiêm túc chấp hành nội quy tại Đại Hội và tôn trọng kết quả làm việc tại Đại Hội.

ĐIỀU 3. Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm tra tư cách cổ đông, Ban Kiểm phiếu

3.1. Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm tra tư cách cổ đông:

a. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông do Ban Tổ chức Đại Hội phân công.

b. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông thực hiện kiểm tra tư cách cổ đông/đại diện cổ đông tham dự Đại Hội: Yêu cầu cổ đông/đại diện cổ đông tham dự Đại Hội xuất trình Thẻ căn cước công dân/Thẻ căn cước/Hộ chiếu/Giấy tờ pháp lý của cổ đông là tổ chức, Thông báo mời họp và Giấy ủy quyền (đối với đại diện được ủy quyền).

c. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông thực hiện việc phát cho mỗi cổ đông/đại diện cổ đông tham dự Đại Hội các hồ sơ, tài liệu sau: 01 Thẻ biểu quyết, 01 Phiếu biểu quyết và bộ tài liệu họp ĐHĐCĐ.

d. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông phải báo cáo trước Đại Hội về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại Hội.

3.2. Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm phiếu:

a. Ban Kiểm phiếu có một hoặc một số người được bầu bởi Đại Hội theo đề nghị của Chủ tọa Đại Hội.

b. Ban Kiểm phiếu có trách nhiệm:

- Kiểm tra, giám sát việc bỏ phiếu của các cổ đông/đại diện cổ đông;
- Tổ chức kiểm phiếu;
- Lập Biên bản Kiểm phiếu và công bố trước toàn Đại Hội;
- Giao lại Biên bản Kiểm phiếu và toàn bộ Phiếu biểu quyết cho Chủ tọa.

c. Mọi công việc kiểm tra, lập Biên bản và công bố kết quả kiểm phiếu phải được Ban Kiểm phiếu làm việc trung thực, chính xác và phải chịu trách nhiệm về kết quả đó.

ĐIỀU 4. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa Đại Hội, Đoàn Chủ tịch và Ban Thư ký

4.1. Đoàn Chủ tịch gồm một số thành viên HĐQT và thành viên Ban Tổng Giám đốc trong Công Ty do Chủ toạ chỉ định. Đoàn Chủ tịch thực hiện một số công việc nhằm hỗ trợ việc điều hành Đại Hội của Chủ tọa.

4.2. Chủ tọa Đại hội do Chủ tịch HĐQT đảm nhiệm. Trường hợp Chủ tịch HĐQT vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các thành viên HĐQT còn lại bầu một người trong số họ làm Chủ tọa cuộc họp theo nguyên tắc đa số. Trường hợp không bầu được người làm Chủ tọa, Trưởng BKS điều hành để ĐHĐCĐ bầu Chủ tọa cuộc họp trong số những người dự họp và người có phiếu bầu cao nhất làm Chủ tọa cuộc họp.

4.3. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa Đại Hội:

a. Chủ tọa có chức năng chủ trì ĐHĐCĐ.

b. Quyết định của Chủ tọa về các vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của ĐHĐCĐ mang tính phán quyết cao nhất.

c. Chủ tọa tiến hành các công việc cần thiết để điều khiển ĐHĐCĐ một cách hợp lệ, có trật tự và phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông/đại diện cổ đông tham dự.

d. Chủ tọa có quyền không trả lời hoặc chỉ ghi nhận các ý kiến đóng góp của cổ đông/đại diện cổ đông nếu các nội dung đóng góp, kiến nghị nằm ngoài nội dung xin ý kiến Đại Hội.

e. Chủ toạ có quyền yêu cầu tất cả người dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh hợp pháp, hợp lý khác; và yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp, trục xuất những người có biểu hiện gây rối, không tuân thủ quyền điều

hành của Chủ toạ và Đoàn Chủ tịch, ngăn cản diễn biến bình thường của Đại Hội hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi Đại Hội.

f. Chủ tọa Đại Hội có quyền hoãn Đại Hội đến một thời điểm khác tối đa không quá 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày Đại Hội dự định khai mạc và chỉ được hoãn Đại Hội hoặc thay đổi địa điểm tổ chức Đại Hội nếu nhận thấy rằng:

- Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp;
- Phương tiện thông tin tại địa điểm họp không đảm bảo cho cổ đông/đại diện cổ đông dự họp tham gia, thảo luận và biểu quyết;
- Có người dự họp cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.

4.4. Quyền và nghĩa vụ của Ban Thư ký Đại Hội:

a. Chủ tọa Đại Hội cử một hoặc một số người làm thư ký Đại Hội.

b. Ban Thư ký Đại Hội thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Chủ toạ và Đoàn Chủ tịch.

CHƯƠNG III
TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

ĐIỀU 5. Điều kiện tiến hành Đại Hội

5.1. ĐHĐCĐ được tiến hành khi có số cổ đông/đại diện cổ đông dự họp đại diện trên 50% (năm mươi phần trăm) tổng số phiếu biểu quyết.

5.2. Trường hợp Đại Hội không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại Điều 5.1 Quy chế này thì việc triệu tập và tiến hành Đại Hội các lần tiếp theo sẽ được tiến hành theo quy định tại Điều 11 Quy chế này.

ĐIỀU 6. Cách thức tiến hành Đại Hội

6.1. Đại Hội sẽ diễn ra theo đúng trình tự nội dung chương trình đã được ĐHĐCĐ thông qua.

6.2. Đại Hội sẽ thông qua các nội dung tại chương trình Đại Hội theo hình thức biểu quyết quy định tại Quy chế này.

6.3. Đại Hội bế mạc sau khi Biên bản họp và Nghị quyết Đại Hội được thông qua.

ĐIỀU 7. Biểu quyết các vấn đề tại Đại Hội

7.1. Nghị quyết về các nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông/đại diện cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông/đại diện cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành:

a. Báo cáo của HĐQT về quản trị, kết quả hoạt động năm 2025 và kế hoạch hoạt động năm 2026;

b. Báo cáo của BKS về kết quả kinh doanh của Công ty, kết quả hoạt động của HĐQT và Tổng Giám đốc;

c. Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của BKS và thành viên BKS;

d. Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán;

e. Tờ trình thông qua Danh sách đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026;

f. Tờ trình thông qua việc quyết toán thù lao thành viên HĐQT, BKS năm 2025 và phương án chi trả thù lao thành viên HĐQT, BKS năm 2026;

g. Tờ trình thông qua việc ban hành Phụ lục sửa đổi Điều lệ Công ty.

7.2. Thể lệ biểu quyết:

a. Khi tiến hành biểu quyết tại Đại Hội, cổ đông/đại diện cổ đông thực hiện biểu quyết trên Phiếu biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình. Việc biểu quyết được tiến hành bằng cách đánh dấu vào các ô "Tán thành", "Không tán thành" hoặc "Không có ý kiến" cho từng vấn đề. Đồng thời, cổ đông/đại diện cổ đông phải tuân theo sự hướng dẫn của Ban Kiểm phiếu.

b. Phiếu biểu quyết hợp lệ phải thể hiện rõ ý kiến "Tán thành", "Không tán thành", "Không có ý kiến" đối với từng vấn đề cụ thể và được cổ đông/đại diện cổ đông ký tên hợp lệ.

c. Khi thực hiện biểu quyết xong, cổ đông/đại diện cổ đông bỏ các Phiếu biểu quyết vào thùng phiếu được niêm phong để Ban Kiểm phiếu thực hiện việc kiểm phiếu.

ĐIỀU 8. Tổ chức kiểm phiếu

8.1. Việc kiểm phiếu phải được Ban Kiểm phiếu tiến hành tại phòng kiểm phiếu ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc.

8.2. Trước khi mở thùng phiếu, Ban Kiểm phiếu phải thống kê, lập biên bản và niêm phong số phiếu không dùng đến.

8.3. Ban Kiểm phiếu không được gạch xóa hoặc sửa chữa trên phiếu biểu quyết.

8.4. Những phiếu sau đây được coi là không hợp lệ:

a. Phiếu không phải của Ban Tổ chức phát hành;

b. Phiếu có tẩy, sửa chữa nội dung (Trường hợp viết sai hoặc có nhầm lẫn phải đổi lại Phiếu mới và hủy phiếu cũ).

ĐIỀU 9. Công bố kết quả kiểm phiếu

Ban Kiểm phiếu lập Biên bản kiểm phiếu. Trưởng Ban Kiểm phiếu đọc báo cáo kết quả kiểm phiếu trước Đại Hội.

CHƯƠNG IV
KẾT THÚC ĐẠI HỘI

ĐIỀU 10. Biên bản và Nghị quyết Đại Hội

10.1. Tất cả các nội dung tại phiên họp ĐHĐCĐ phải được Thư ký Đại Hội ghi vào Biên bản Đại Hội.

10.2. Biên bản Đại Hội và Nghị quyết Đại Hội phải được công bố và được Đại Hội thông qua trước khi bế mạc Đại Hội.

10.3. Biên bản Đại Hội, Nghị quyết Đại Hội, Biên bản kiểm tra tư cách cổ đông, Biên bản kiểm phiếu và các tài liệu khác ghi nhận diễn biến, kết quả của Đại Hội phải được lưu trữ tại trụ sở chính của Công Ty.

10.4. Biên bản và Nghị quyết Đại Hội phải được công bố thông tin trên website của Công Ty trong thời hạn hai mươi bốn (24) giờ kể từ ngày cuộc họp ĐHĐCĐ kết thúc.

CHƯƠNG V
ĐIỀU KHOẢN KHÁC

ĐIỀU 11. Trường hợp tổ chức họp ĐHĐCĐ không thành

11.1. Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại Điều 5 của Quy chế này thì thông báo mời họp lần thứ hai phải được gửi trong thời hạn 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày dự kiến tiến hành cuộc họp thứ nhất. Cuộc họp ĐHĐCĐ lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông, đại diện cổ đông dự họp đại diện từ 33% (ba mươi ba phần trăm) tổng số phiếu biểu quyết trở lên.

11.2. Trường hợp cuộc họp lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại Khoản 11.1 của Điều này thì thông báo mời họp lần thứ ba phải được gửi trong thời hạn 20 (hai mươi) ngày kể từ ngày dự kiến tiến hành cuộc họp lần thứ hai. Trong trường hợp này, cuộc họp ĐHĐCĐ được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

ĐIỀU 12. Điều khoản thi hành

12.1. Quy chế này gồm 05 Chương 12 Điều, được đọc công khai trước khi tiến hành Đại Hội và có hiệu lực thi hành ngay sau khi được Đại Hội biểu quyết thông qua.

12.2. Các nội dung không được quy định chi tiết tại Quy chế này thì thống nhất áp dụng theo quy định tại Điều lệ Công Ty, Luật Doanh nghiệp 2020 và các văn bản pháp luật liên quan.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Nguyễn Chí Kiên